| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CỦ CHI**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 25/2024/QĐST-DS | *Củ Chi, ngày 16 tháng 01 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Hà Thị Xuân Lan

***Thư ký phiên họp:*** Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp:*** Bà Nguyễn Ngọc Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 515/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2023 về việc *"Tuyên bố người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"* theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2024/QĐST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1950; Địa chỉ: Số 37/13A, đường 130, ấp 6, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Phước L, sinh năm 1979;

2/ Ông Nguyễn Hồng S, sinh năm 1988;

3/ Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1990;

4/ Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1993; (có đơn xin vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Số 37/13A, đường 130, ấp 6, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 20/9/2023 và quá trình tố tụng, người yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Ông và bà Phạm Thị C (chết năm 2021) đăng ký kết hôn năm 1978 tại Uỷ ban nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình chung sống có 05 người con chung gồm: Nguyễn Phước L, sinh năm 1979; Nguyễn Phước T, sinh năm 1982; Nguyễn Hồng S, sinh năm 1988 và Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1990. Trong đó có Nguyễn Phước T, sống chung với ông tại địa chỉ: Số 37/13A, đường 130, ấp 6, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; từ nhỏ T bị bệnh tâm thần, gia đình có đưa đi chữa trị nhiều nơi nhưng không hết, bệnh ngày càng nặng và được chẩn đoán là chậm phát triển tâm thần,

mức độ nặng (F72-ICD10); đến nay T vẫn không thể nhận thức làm chủ hành vi, sống phụ thuộc hoàn toàn vào gia đình. Hiện nay do có nhu cầu làm thủ tục chia di sản thừa kế nên ông Đ yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Phước T mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 12/12/2023, ông Nguyễn Văn Đ có đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu với nội dung là đề nghị Toà án tuyên bố ông Nguyễn Phước T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Tại phiên họp, ông Đ yêu cầu Toà án tuyên bố ông Nguyễn Phước T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đề nghị Toà án chỉ định ông là người giám hộ cho ông T.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Ông Nguyễn Phước L, ông Nguyễn Hồng S, bà Nguyễn Thị Hồng T, bà Nguyễn Thị Hồng H là các anh chị em ruột của ông L trình bày thống nhất theo yêu cầu của ông Đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi tham gia phiên họp phát biểu:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Căn cứ yêu cầu của ông Đẹp và căn cứ Kết luận giám định số 9402/KLGĐ ngày 29/11/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh; đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của ông Đ, tuyên tố ông Nguyễn Phước T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Đ là người giám hộ cho ông T.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết của Toà án:

Xét đơn yêu cầu của ông Đ *"yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Phước T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi"*; ông T có nơi cư trú tại xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh nên việc dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Việc dân sự thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên họp theo khoản 2 Điều 21 và khoản 1 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

Xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 20/9/2023 của ông Nguyễn Văn Đ; ông Đ yêu cầu Toà án tuyên bố ông Nguyễn Phước T mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ vào yêu cầu của ông Đ, ngày 28/11/2023, toà án ra quyết định trưng cầu giám định số 274/2023/QĐ-TA về việc giám định tình trạng sức khoẻ tâm thần và khả năng nhận thức, thực hiện hành vi dân sự của ông T. Theo Bản kết luận Giám định pháp y tâm thần số 9402/KLGĐ, ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Trung

tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh; đã kết luận: Ông Nguyễn Phước T bị chậm phát triển tâm thần mức độ trung bình (F71-ICD10), đương sự là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi được Toà án thông báo kết luận giám định pháp y tâm thần của ông Thọ, ngày 12/12/2023, ông Nguyễn Văn Đ có đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu với nội dung là đề nghị Toà án tuyên bố ông Nguyễn Phước T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và tại phiên họp, ông Đ đề nghị Toà án chỉ định ông là người giám hộ cho ông T.

Xét thấy yêu cầu của ông Đ là phù hợp với tình trạng sức khoẻ của ông T và phù hợp với kết luận Giám định pháp y tâm thần của cơ quan chuyên môn.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là phù hợp với nhận định Toà án.

Từ các căn cứ trên; xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông Đ về việc yêu cầu Toà án tuyên bố ông Nguyễn Phước T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định ông Đ là người giám hộ cho ông T.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ phải chịu lệ phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 361, Điều 367, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 23, Điều 47, Điều 54, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn Đ.

Tuyên bố ông Nguyễn Phước T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Số 37/13A, đường 130, ấp 6, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Chỉ định ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1950; Địa chỉ: Số 37/13A, đường 130, ấp 6, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ cho ông Nguyễn Phước T.

Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn Đ được miễn nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự do là người cao tuổi không có việc làm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

- Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được niêm yết.

- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị trong hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên có quyền kháng nghị trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định.

***Nơi nhận:***
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- UBND xã Tân Thạnh Đông;
- Đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Hà Thị Xuân Lan**